

Số: 115/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21/02/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Việc tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023, gồm: **57** Quyết định, **18** Kế hoạch và **35** văn bản về công tác cải cách hành chính (*Có phụ lục số 01 kèm theo*).

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" giai đoạn 2022 - 2030; Quyết định số 878/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2030; Công văn số 6203/BNV-CCHC ngày 18/12/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 5315/UBND-NC ngày 16/12/2022 về triển khai và tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số

cải cách hành hành chính cấp tỉnh năm 2022 và báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định¹. Kết quả: Chỉ số CCHC (PARINDEX) tỉnh Tuyên Quang năm 2022 đạt 85,34% (*xếp thứ 32/63 tỉnh, thành phố*), tăng 02 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2022 (SIPAS) đạt 81,72% (*xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố*), tăng 20 bậc so với năm 2021.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức tự chấm điểm hằng tháng xác định chỉ số CCHC cấp tỉnh theo Bộ tiêu chí của Bộ Nội vụ. Việc tự chấm điểm hằng tháng giúp xác định rõ từng tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm, chưa đạt điểm tối đa, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch theo mục tiêu đề ra. Trên cơ sở đó, kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có giải pháp khắc phục, góp phần nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh.

Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố năm 2022 trên Phần mềm chấm điểm của tỉnh². Dự kiến ngày 20/6/2023 tổ chức Hội nghị công bố Chỉ số CCHC của các cơ quan, đơn vị năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 04 cuộc gặp gỡ và đối thoại của lãnh đạo tỉnh với nông dân, doanh nghiệp, thanh niên:

- Tổ chức Hội nghị đối thoại với chủ đề: “Tiếp sức hỗ trợ nông dân; Thực hiện tầm nhìn phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững”, theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh” (<https://tuyenquangtv.vn/thoi-su-chinh-tri/tin-dia-phuong/202301/ttv-tiep-suc-ho-tro-nong-dan-thuc-hien-tam-nhin-phat-trien-nong-nghiep-nong-thon-ben-vung-c973990/>).

- Phối hợp với Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức Tọa đàm "Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp" (<https://baotuyenquang.com.vn/dong-su-kien/chuyen-doi-so/day-manh-chuyen-doi-so-ung-dung-tien-bo-khoa-hoc-ky-thuat-trong-quan-ly-quan-tri-doanh-nghiep-170380.html>).

¹ Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 18/01/2023 về kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

² Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 về Phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” giai đoạn 2022-2030; Văn bản số 1709/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị năm 2022.

- Hội nghị có chủ đề "Thanh niên tỉnh Tuyên Quang với chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương" (<https://baotuyenquang.com.vn/chinh-tri/trong-tinh/thanh-nien-can-chu-dong-trong-cac-hoat-dong-chuyen-doi-so-172016.html>).

- Hội nghị Công bố Chỉ số DDCI năm 2022 và đối thoại doanh nghiệp quý II năm 2023 (<https://baotuyenquang.com.vn/chinh-tri/trong-tinh/cong-bo-chi-so-ddci-nam-2022-va-doi-thoai-doanh-nghiep-quy-ii-2023!-174835.html>).

2. Về kế hoạch cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 24/12/2022 về CCHC tỉnh Tuyên Quang năm 2023, theo đó đã phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Đến ngày 14/6/2023, hoàn thành **20/61** nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra trong năm, các nhiệm vụ khác đang triển khai thực hiện.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

Ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2023 về tuyên truyền công tác CCHC năm 2023. Các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC thông qua nhiều hình thức như: Tuyên truyền tại các hội nghị, cuộc họp giao ban, trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; thông qua các buổi tọa đàm.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội nghị về tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2023 cho trên 1.800 đại biểu tham dự (*gồm 01 Hội nghị cho các đại biểu cấp tỉnh và 14 Hội nghị cho các đại biểu cấp huyện, cấp xã*)³; cấp phát 50.000 tờ gấp tuyên truyền về thủ tục hành chính.

Sở Nội vụ tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định của Bộ Nội vụ và phân quyền tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022; Hội nghị triển khai Bộ tiêu chí chấm điểm xác định chỉ số CCHC của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố năm 2022 và tập huấn hướng

³ Kế hoạch số 09/KH-VP ngày 09/5/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về phối hợp tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

dẫn sử dụng Phần mềm chấm điểm; đăng **30** tin, bài có nội dung về công tác cải cách hành chính, thông tin tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, các văn bản quy phạm pháp luật trên Trang thông tin điện tử <http://sonoivu.tuyenquang.gov.vn/> .

Sở Tư pháp và các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện **1.428** buổi tuyên truyền pháp luật, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở **8.616** buổi; biên soạn, cung cấp **243.634** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Tuyên Quang, Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị **102.727** tin, bài, ảnh, văn bản, tài liệu tuyên truyền pháp luật; tổ chức **08** buổi tuyên truyền pháp luật lưu động và thi tìm hiểu pháp luật cho **448** người dân tại huyện Yên Sơn và huyện Chiêm Hoá; in **168.075** tờ gấp cung cấp cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh; đăng tải, chia sẻ **519** tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang⁴, tiếp cận **6.219** người, thu hút **2.206** lượt tương tác, chia sẻ.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Tỉnh đoàn Tuyên Quang, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn triển khai sử dụng ứng dụng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang cho **1.275** đại biểu là các cán bộ, công chức, viên chức thuộc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Tuyên Quang... nhằm thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống, giúp người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

Đài Phát thanh và Truyền hình duy trì phát sóng chuyên đề Cải cách hành chính (*thời lượng 15 phút/chuyên đề, định kỳ phát sóng 01 số/tháng*); mục Cải cách hành chính (*thời lượng 05 phút/mục, định kỳ phát sóng 04 số/tháng*) phát trên sóng truyền hình; phát sóng định kỳ **01** mục “cải cách hành chính” thời lượng 5 phút/tuần trên sóng phát thanh. Ngoài ra nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính được đăng tải kịp thời trong các bản tin thời sự hàng ngày; cập nhật trên trang thông tin điện tử tổng hợp địa chỉ <https://tuyenquangtv.vn/>.

Báo Tuyên Quang duy trì thường xuyên các tin, bài tuyên truyền CCHC trên các trang chính trị - xã hội; xây dựng Đảng của Báo in và chuyên mục cải cách hành chính trên Báo điện tử, duy trì mỗi tuần **01** tin, bài.

⁴ Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật: 53 tin, bài ảnh, văn bản; Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp: 114 tin, bài, ảnh, văn bản; Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang: chia sẻ 12 thông tin.

4. Thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023, tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao là: **109** nhiệm vụ; trong đó: Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn: **86** nhiệm vụ, số nhiệm vụ chưa hoàn thành vẫn trong hạn: **22** nhiệm vụ, số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn: **01** nhiệm vụ, số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành: 0 nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Về công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 31/12/2022 về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang⁵. Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục **57** văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2022 (*22 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, gồm 09 nghị quyết và 13 quyết định; 35 văn bản hết hiệu lực một phần, gồm 02 nghị quyết và 33 quyết định*)⁶. Giao Sở Tư pháp ban hành 15 văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023⁷. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho **90** đại biểu.

Kiểm tra **45** đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh (*đạt 100%*), gồm 02 Nghị quyết, 25 Quyết định; thành lập **03** Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định **17/17** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*06 dự thảo nghị quyết và 11 dự thảo quyết định*), đạt 100%; tham gia ý kiến 127 dự thảo văn bản.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã ban hành **21** văn bản quy phạm pháp luật, trong đó: HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 11 văn bản (*02 Nghị quyết; 09 Quyết định*), UBND cấp huyện ban hành 10 Quyết định.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

⁵ Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 23/02/2023

⁶ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 30/01/2023

⁷ Quyết định số 24/QĐ-STP ngày 30/01/2023

năm 2023, trong đó đã xác định 03 lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo dõi gồm: (1) tình hình thi hành pháp luật về quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu, (2) tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm, (3) tình hình thi hành pháp luật về xã hội hóa hoạt động công chứng.

Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật tỉnh Tuyên Quang năm 2023⁸ và 02 Văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023, hướng dẫn lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2023; rà soát, kiến nghị xử lý **93** lượt nội dung vướng mắc, khó khăn, bất cập do các quy định của pháp luật trung ương còn chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tế ảnh hưởng đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức và hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp⁹.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 2319/UBND-NC ngày 02/6/2023 về tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Tuyên Quang năm 2023 và tham gia Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 13/4/2023 Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*” và tổ chức thi vòng sơ khảo đợt 1.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 62/KH-STP ngày 12/6/2023 về thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 và 02 văn bản triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; ban hành Kế hoạch và tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*” thu hút **6.917** người đăng ký tham gia dự thi; tổ chức 02 Hội nghị triển khai các Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 4 và kỳ họp bất thường lần thứ hai, Quốc hội khóa XV cho **200** đại biểu tham dự. Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện **288** buổi phát thanh chuyên mục “***Phổ biến pháp luật***” bằng **05** tiếng: Việt, Tày, Dao và Cao Lan và Mông trong đó có nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục 57 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2022 (*22 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, gồm 09 nghị quyết và 13 quyết định; 35 văn bản hết hiệu lực một phần, gồm 02 nghị quyết và 33 quyết định*)¹⁰.

⁸ Quyết định số 36/QĐ-STP ngày 07/02/2023

⁹ Văn bản số 669/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 24/5/2023; Văn bản số 754/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 07/6/2023

¹⁰ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 30/01/2023

Giao Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra **10** văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; **11** văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2023 (*02 Nghị quyết, 09 Quyết định*); kiểm tra theo thẩm quyền **10/10** Quyết định do UBND cấp huyện ban hành được gửi đến để kiểm tra, đạt 100%.

Các cơ quan, đơn vị rà soát **414** lượt văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo 02 chuyên đề¹¹, qua rà soát kiến nghị công bố hết hiệu lực đối với 02 văn bản (*01 Nghị quyết, 01 Quyết định*), Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố hết hiệu lực đối với 02/02 văn bản, đạt 100%.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023 rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 25/02/2023 về kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 27/02/2023 về kiểm tra, khảo sát công tác triển khai, thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch hành động số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Kết quả cụ thể trên từng nội dung như sau:

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023, các cơ quan, đơn vị đã rà soát đánh giá TTHC và đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh. Kết quả: 09 TTHC thuộc 08 lĩnh vực (*quốc tịch; lý lịch tư pháp; giáo dục trung học; các cơ sở giáo dục khác; hoạt động xây dựng; hoạt động khoa học và công nghệ; an toàn bức xạ hạt nhân; quản lý công sản*) và sẽ phê duyệt Phương án đơn giản hóa TTHC vào tháng 09 năm 2023 theo quy định.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành **33** Quyết định công bố Danh mục TTHC và quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết TTHC, trong đó: công bố **404** Danh mục TTHC (27 TTHC quy định mới; 335 TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế; 42 TTHC bãi bỏ) và **291** quy trình nội bộ,

¹¹ Rà soát 411 văn bản có nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Rà soát 03 văn bản có nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào

liên thông trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 13 cơ quan, đơn vị (*Tư pháp; Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Công Thương; Lao động – Thương binh và Xã hội; Giao thông vận tải*); công khai, đăng tải đầy đủ, kịp thời các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh, Công báo điện tử tỉnh.

Đến ngày 12/6/2023, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương: **1.863** TTHC (trong đó: số TTHC cấp tỉnh là **1.498**; số TTHC cấp huyện là **242**; số TTHC cấp xã là **123**).

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

a) Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp

Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang tiếp tục được vận hành hiệu quả, là đầu mối tổ chức thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết và trả kết quả giải quyết **1.423** TTHC (trong đó: 448 dịch vụ công trực tuyến một phần, 975 dịch vụ công trực tuyến toàn trình) của 17 sở, ban, ngành và 03 cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (Công an, Bảo hiểm xã hội, Thuế) tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC; duy trì ngày làm việc thứ bảy hằng tuần đối với một số cơ quan, đơn vị có tần suất thực hiện TTHC lớn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

b) Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ; tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm; đồng thời hướng dẫn cá nhân, tổ chức tạo lập tài khoản điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính qua các dịch vụ công trực tuyến. Kết quả:

- 100% cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhận hồ sơ trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp bộ; thực hiện cập nhật thông tin hồ sơ TTHC vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp bộ để phục vụ quy trình xử lý và trả kết quả TTHC.

- Tính từ ngày 16/12/2022 đến hết ngày 12/6/2023, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tạo lập 1.955 tài khoản trên Cổng dịch vụ công và thực hiện số hoá **21.348** hồ sơ, giấy tờ khi tiếp nhận **32.974** thủ tục hành chính, đạt tỷ lệ 64,74%.

c) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

100% cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc quy định về việc công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở làm việc, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định.

Trong kỳ báo cáo, tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận (tiếp nhận mới trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị - Cổng Dịch vụ công quốc gia): **44** phản ánh, kiến nghị, trong đó:

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý và đăng tải công khai: **44** phản ánh, kiến nghị.
- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: **0** phản ánh, kiến nghị.

d) Về thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC

Việc thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về việc ban hành Quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

đ) Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai ứng dụng ZaloOA “Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang” với chức năng gửi, nhận tin nhắn Zalo trong quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang, qua đó tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước và tạo thêm kênh thông tin, giao tiếp tương tác hiệu quả giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Kết quả, từ khi triển khai ứng dụng đến nay, đã có **2.964** lượt quan tâm, tương tác trên ứng dụng ZaloOA “Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang”.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội nghị về tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2023 cho trên 2.300 đại biểu tham dự (*gồm 01 Hội nghị cho các đại biểu cấp tỉnh và 14 Hội nghị cho các đại biểu cấp huyện, cấp xã*)¹²; trong đó nội

¹² Kế hoạch số 09/KH-VP ngày 09/5/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về phối hợp tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

dung tập huấn về việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử (Công Dịch vụ công quốc gia; Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; thực hiện Dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị thông minh từ app Tuyên Quang ID; dịch vụ công trực tuyến toàn phần, một phần; 53 dịch vụ công thiết yếu; việc thực hiện số hoá, tái sử dụng kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế, thu phạt xử lý vi phạm hành chính và các nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết TTHC; chuẩn hoá dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC) và các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; triển khai 07 phương thức phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cấp phát 50.000 tờ gấp tuyên truyền về: (1) 7 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (Ưu tiên sử dụng từ phương thức 1 đến phương thức 5); (2) đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia bằng thuê bao di động đã được đăng ký chính chủ (Chỉ dành cho công dân) và Hướng dẫn công dân tự tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; sắp xếp, tổ chức lại của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị.

a) Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 02 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Sở Xây dựng; Quyết định sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang, sau sắp xếp giảm **02** phòng thuộc chi cục, tăng **01** phòng thuộc Sở và giảm **03** lãnh đạo, quản lý; lũy kế từ khi thực hiện nghị quyết số 18-NQ/TW đến nay đã giảm được **40** phòng, tương đương cấp tỉnh; Quyết định quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng chuyên

môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc sở và cơ cấu của một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện công điện của Chính phủ về sắp xếp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện quy định tại Thông tư của Bộ, ngành hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác nội vụ năm 2022.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp

Trong 06 tháng đầu năm 2023 đã sắp xếp giảm **159** đầu mối và **161** lãnh đạo quản lý tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế. Lũy kế từ khi thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW đến nay đã giảm 75 đơn vị sự nghiệp công lập; giảm **236** đầu mối phòng và tương đương; giảm **434** lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. *Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức*

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc tạm giao biên chế công chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 tạm giao số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội của tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung số lượng người làm việc tạm thời cho cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 ban hành Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân huyện thành phố 2022-2026; rà soát, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định.

4. **Cải cách chế độ công vụ**

4.1. *Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức*

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 Quyết định điều chỉnh các nội dung về vị trí việc làm của **02** Sở, **01** đơn vị sự nghiệp (*điều chỉnh Bản mô tả công việc và khung năng lực một số vị trí việc làm của Sở Tài chính; điều chỉnh danh mục*

vị trí việc làm, bản mô tả tương ứng với các vị trí việc làm của Sở Y tế; phê duyệt danh mục vị trí việc làm của Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội); hệ thống Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các ngành, lĩnh vực chưa hoàn thiện, do đó gây khó khăn trong việc phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển)

Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thí điểm đổi mới thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2023. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành: Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức đợt 6 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023¹³.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch; cán bộ, công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và được tin nhiệm cao.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trương bổ nhiệm **05** người, giới thiệu, bầu bổ nhiệm **03** người, tiếp nhận đề bổ nhiệm **01** người, điều động bổ nhiệm **02** người, bổ nhiệm lại **04** người, kéo dài thời gian giữ chức vụ **04** người, giao quyền, giao điều hành **05** người; miễn nhiệm **01** người, cử lại người đại diện phần vốn nhà nước **02** người, thôi làm người đại diện phần vốn nhà nước **01** người.

Tổ chức kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý năm 2022: **01** chức danh; kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2022: **04** chức danh.

4.4. Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại cơ quan đơn vị

Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định cử **10** công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính lên

¹³ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 về tiếp nhận công chức 6 tháng đầu năm 2023; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 về tiếp nhận viên chức 6 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 22/5/2023 về tuyển dụng công chức năm 2023; Kế hoạch số 513/KH-UBND ngày 22/5/2023 về tuyển dụng viên chức năm 2023.

chuyên viên cao cấp năm 2023; cử **08** viên chức Đại học Tân Trào dự thi thăng hạng lên giảng viên chính hạng II; phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao huyện Lâm Bình; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II đối với **02** viên chức lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Y tế; bổ nhiệm ngạch đối với **01** công chức lãnh đạo Sở Y tế, **01** công chức lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; quyết định chuyển ngạch và bổ nhiệm ngạch thanh tra viên đối với **05** công chức.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị

Thực hiện Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Văn bản số 1628/UBND-NC ngày 21/4/2023 để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; ban hành Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 29/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây nhiễu, phiền hà, trục lợi khi giải quyết TTHC liên quan đến doanh nghiệp.

4.6. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 16/01/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Kết quả: Đã mở các lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp **29** cán bộ, công chức; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương **38** cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện **42** cán bộ, công chức, viên chức và bổ sung các nhiệm vụ bồi dưỡng¹⁴ (ngày 21/5/2023, Sở Nội vụ đã phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia khai giảng lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện cho 42 cán bộ, công chức, viên chức); mở các lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương năm 2023 (**147** cán bộ, công chức;

¹⁴ Tờ trình số 85/TTr-SNV ngày 02/4/2023 về việc bổ sung chỉ tiêu lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện; bổ sung nhiệm vụ bồi dưỡng năm 2023 phê duyệt danh sách và cử cán bộ, công chức, viên chức học lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở và tương đương, lớp cấp huyện và lớp chuyên viên cao cấp năm 2023

257 viên chức, công chức cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh)¹⁵; Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức học bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, chuyên viên chính (*chương trình chuyên viên 283 cán bộ, công chức, viên chức; chương trình chuyên viên chính 126 công chức, viên chức*); mở lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên **283** cán bộ, công chức, viên chức; chương trình chuyên viên chính **126** công chức, viên chức; tổ chức đoàn đi học tập kinh nghiệm công tác tổ chức, quản lý đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức theo chương trình bồi dưỡng mới của Bộ Nội vụ ban hành năm 2022 tại tỉnh Bình Thuận, tỉnh Ninh Thuận.

4.7. Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định của Chính phủ; Thông tư của Bộ Nội vụ quy định chế độ tiền lương ¹⁶.

Kết quả: Nâng bậc lương thường xuyên: **16** người; nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu: **01** người; nâng bậc lương trước thời hạn khi lập thành tích xuất sắc **23** người; hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: **02** người; hưởng phụ cấp thâm niên nghề: **02**; hưởng phụ cấp chức vụ **01** người; thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao **27** người; thực hiện thực hiện nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP cho **135** cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: Khởi hành chính **04** người, khởi sự nghiệp **120** người, khởi xã **11** người.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo kế hoạch được giao:

¹⁵ Quyết định số 59/QĐ-SNV ngày 14/4/2023.

¹⁶ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; bảng lương chuyên môn nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát; Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động...

Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh năm 2023 hết tháng 5/2023 là 916.325 triệu đồng, đạt 28,6% dự toán HĐND tỉnh giao; Thu nội địa 869.013 triệu đồng, đạt 27,5% dự toán, trong đó thu NSDP được hưởng theo phân cấp 814.322 triệu đồng, đạt 28,1% dự toán. Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách của khu vực doanh nghiệp:

- Kết quả thực hiện 5 tháng năm 2023: $445.267/916.325 = 48,6\%$
- Kết quả thực hiện 5 tháng năm 2022: $491.441/1.191.338 = 41,3\%$

=> Tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư: Số kế hoạch vốn NSNN được giao là 4.721.018 triệu đồng; số vốn NSNN giải ngân là 810.628 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 17,2%.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách. Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với ngân sách địa phương năm 2021:

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 305/UBND-TC ngày 03/02/2023 về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán, trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, huyện, thành phố có kế hoạch, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra; thực hiện nộp ngay các khoản phải nộp NSNN theo quy định.

Tổng kiến nghị tăng thu và thu hồi nộp NSNN là 50,4 triệu đồng, trong đó:

+ Thu hồi nộp NS kinh phí cải cách tiền lương: 50,4 trđ

- Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo: $50,4/50,4$ triệu đồng = 100%.

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện Công văn số 11537/BTC-QLCS ngày 08/11/2022 của Bộ Tài chính về việc thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công phục vụ Báo cáo tài chính tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; Công văn số 13055/BTC-QLCS ngày 09/12/2022 của Bộ Tài chính về việc cấp mới, duyệt tài khoản sử dụng hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ngày 02/12/2022, Sở Tài chính đã có Văn bản số 2830/STC-QLGCS&TCDN về việc thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công phục vụ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022, trong đó cấp tài khoản đăng nhập cho **21** cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố. Ngày 15/12/2022, Sở Tài chính đã có Văn bản số 2960/STC-QLGCS&TCDN về việc thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công phục vụ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022, trong đó cấp tài khoản đăng nhập cho 47 cơ quan, đơn vị còn lại trên địa bàn tỉnh.

5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thì các đơn vị đã được giao quyền tự chủ tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được UBND tỉnh, UBND huyện phê duyệt đến hết năm 2021; từ năm 2022, đơn vị xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 năm. Tính đến thời điểm hiện nay, có **570** đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ về tài chính (Khối tỉnh: 103 đơn vị, khối huyện: 467 đơn vị). Trong đó:

- Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: **01** đơn vị.
- Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên: **33** đơn vị.
- Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: **43** đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên: 5 đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên: 15 đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên: 23 đơn vị.
- Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: **493** đơn vị.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh¹⁷.

6.2. Triển khai thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ

Đề tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết là Đề án 06); Chỉ thị số

¹⁷ Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu mở và kế hoạch triển khai cung cấp dữ liệu mở tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ngày Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 31/3/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh phát động đợt thi đua Chuyển đổi số - Năm Dữ liệu số tỉnh Tuyên Quang 2023; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

05/CT-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 90-NQ/TU ngày 29/5/2023 về tăng cường lãnh đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ tuần, tháng theo quy định.

Thiết lập đường dây nóng của Tổ công tác 68 tỉnh đặt tại bộ phận chuyên môn của Công an tỉnh để tiếp nhận, giải đáp khó khăn vướng mắc của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân về khai thác, sử dụng thông tin cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công (DVC) trực tuyến¹⁸; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thường xuyên quán triệt 100% cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 09 số trong thực hiện các TTHC, giao dịch dân sự.

6.3. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Tiếp tục triển khai ứng dụng IPv6 trên hạ tầng, mạng lưới dịch vụ của các cơ quan nhà nước: Đã được Trung tâm Internet Việt Nam cấp dải địa chỉ IP mạng và số hiệu mạng ASN cho tỉnh Tuyên Quang (*dải IPv4: 103.84.102.0 – 103.84.103.255(/23); dải IPv6: 2001:df1:f140::/48; AS150822; Tên mạng: TUYENQUANG-VN*).

Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo duy trì hoạt động 24/7 các hệ thống dùng chung của tỉnh, như: Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin đối ngoại, Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang,...

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối tới 100% các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn cho Hệ thống truyền hình trực tuyến của tỉnh.

Hiện nay, đang triển khai nhiệm vụ nâng cấp và xây dựng bổ sung Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy cấp tỉnh LGSP phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các bộ, ngành, địa phương khác; tăng cường khả

¹⁸ Văn bản số 2367/CAT-QLHC ngày 24/4/2023 về công bố đường dây nóng của Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Tuyên Quang.

năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; từng bước tích hợp kết nối với các hệ thống thông tin được nâng cấp theo kiến trúc Chính quyền điện tử phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số.

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Tiếp tục đảm bảo duy trì hoạt động của Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang tới cấp xã, phường, thị trấn đảm bảo kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thực tế, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành các cấp. Tính đến ngày 14/6/2023, hệ thống phục vụ gần 35 cuộc họp.

Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh (LGSP tỉnh Tuyên Quang) đã được tích hợp 05 hệ thống, trong đó có 04 hệ thống CSDL chuyên ngành và 01 Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, gồm: (1) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang; (2) Hệ thống Lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp; (3) Hệ thống Quản lý vận tải của Sở Giao thông vận tải; (4) Hệ thống Quản lý Hộ tịch của Bộ Tư pháp; (5) Hệ thống Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh triển khai các giải pháp kỹ thuật phục vụ việc thực hiện liên thông điện tử đối với hai nhóm DVC thiết yếu theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ: "Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí". Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện: Xây dựng Cổng cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang; Phần mềm số hóa kết quả giải quyết TTHC, xây dựng cơ sở dữ liệu số kết quả TTHC tỉnh Tuyên Quang; Xây dựng hệ thống Phần mềm nguồn truyền thanh CNTT thông tin tập trung cấp tỉnh phục vụ cho kết nối liên thông hệ thống truyền thanh CNTT từ cấp Trung ương đến địa phương; Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC); Nâng cấp mở rộng trực kết nối chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh; Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh; giải pháp phòng chống mã độc tập chung cho máy tính của các sở ban ngành, UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;...

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung thúc đẩy sử dụng 38 nền tảng số trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

6.5. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về Danh mục dữ liệu mở và kế hoạch triển khai cung cấp dữ liệu mở tỉnh Tuyên Quang, gồm **17** dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các hoạt động về dữ liệu mở nhằm thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số; thu thập, phân tích thông tin phản hồi về dữ liệu mở để triển khai cung cấp dữ liệu mở có nhu cầu cao, đáp ứng các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang, gồm: **44** cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đây sẽ là cơ sở để kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh và cung cấp dữ liệu mở của chính quyền tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, hoàn thành xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

6.6. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Tuyên Quang được triển khai dùng chung, gửi nhận văn bản liên thông 4 cấp từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Từ ngày 15/12/2022 đến 10/6/2023, có **76.533** văn bản được gửi, **227.137** văn bản nhận trên hệ thống; khoảng **1.850** chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ đã được cấp cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

Hoàn thành xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng chuyên trang về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang tại địa chỉ: <http://chuyendoiso.tuyenquang.gov.vn/>, đăng tải, chia sẻ các thông tin, tin, bài viết về chuyển đổi số, với tần suất cập nhật trung bình 01 tuần/1 lần.

6.7. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang hiện đang cung cấp **1.824** dịch vụ hành chính công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó, số DVCTT một phần: **694** dịch vụ, đạt 38,04%; DVCTT toàn trình: **1.130** dịch vụ, đạt 61,95%. Đã được thiết lập, vận hành trên cơ sở Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Tuyên Quang và có đầy đủ tính năng theo quy định. Bên cạnh đó, hệ thống đã được kết nối với: Dữ liệu

dân cư quốc gia, Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp (của Văn phòng Chính phủ), Hệ thống thu thập, đánh giá mức độ truy cập sử dụng (Hệ thống EMC của Bộ Thông tin và Truyền thông) để phục vụ việc giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác, kịp thời mức độ, hiệu quả thực hiện thực hiện Chuyển đổi số trong xây dựng Chính quyền số của tỉnh.

Trên toàn tỉnh có **1.302** vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng BTS (1 vị trí lắp đặt nhiều loại trạm 2G, 3G, 4G). Đảm bảo gần 100% số thôn, bản, tổ nhân dân được phủ sóng điện thoại di động. Tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh ước đạt **679.500** thuê bao, mật độ 73,7 thuê bao/100 dân. Thuê bao internet ước đạt 140.200 thuê bao, mật độ là 17,3 thuê bao/100 dân. Phát triển thuê bao dịch vụ truyền hình đạt hơn 87.000 thuê bao (gồm thuê bao MyTV và NextTV).

6.8. Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh

Hiện nay, tỉnh đang xem xét phê duyệt nhiệm vụ Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Tuyên Quang (IOC). Đây sẽ là trung tâm thu thập thông tin, số liệu kết nối đến các cơ sở dữ liệu của các sở/ngành, các cấp thuộc tỉnh Tuyên Quang để giúp lãnh đạo tỉnh có các thông tin, dữ liệu trong điều hành, quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh; phục vụ công tác điều hành, xử lý các tình huống khẩn cấp trên địa bàn toàn tỉnh nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Giao Sở thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang phiên bản 1.0 theo Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương "Xây dựng Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang phiên bản 1.0". Theo đó, Kiến trúc đô thị thông minh của tỉnh sẽ làm rõ các thành phần, mối quan hệ giữa các thành phần của đô thị thông minh, cũng như các tiêu chuẩn áp dụng khi triển khai xây dựng các thành phần đô thị thông minh; làm tài liệu tham chiếu để các doanh nghiệp cung cấp giải pháp ứng dụng đô thị thông minh nghiên cứu và triển khai phù hợp khi thực hiện trên địa bàn tỉnh. Khung kiến trúc đô thị thông minh tỉnh áp dụng cho các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị khác khi tham gia triển khai xây dựng các thành phần đô thị thông minh của tỉnh Tuyên Quang.

6.9. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần

Kết quả thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang, từ 01/01/2023 đến 12/6/2023:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang là **126.611** hồ sơ (trong đó: số lượng hồ sơ thực hiện

DVCTT một phần là 82.151 hồ sơ; số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT toàn trình là: 44.460 hồ sơ).

- Tổng số hồ sơ giải quyết qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang là **123.874** hồ sơ (trong đó: số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT một phần là 81.678 hồ sơ; số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT toàn trình là: 42.196 hồ sơ); hồ sơ tồn kỳ trước: **7.132** hồ sơ; Số hồ sơ giải quyết: trước hạn **121.552** hồ sơ, đúng hạn **106** hồ sơ, trễ hạn **2.216** hồ sơ; Số hồ sơ đang giải quyết là **9.869** hồ sơ, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đạt 92,62%.

- Tổng số DVCTT một phần có phát sinh hồ sơ là: **295** dịch vụ công; tổng số DVCTT toàn trình có phát sinh hồ sơ là: **240** dịch vụ công.

(Có Phụ lục số 02 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, hiệu quả, kịp thời.

Tổ chức xây dựng và ban hành Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” giai đoạn 2022-2030, nhằm triển khai thống nhất, đồng bộ công tác cải cách hành chính từ tỉnh đến cơ sở.

Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế của địa phương; từng bước hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên thông qua việc thường xuyên rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết, đánh giá kết quả giải quyết TTHC, công khai, minh bạch thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Thực hiện có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và bộ phận một cửa tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối; quy định chức năng nhiệm vụ rõ ràng, không chồng chéo; chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương. Việc quản lý, sử dụng và thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng, chính sách thu hút người có tài vào làm việc tại các cơ quan nhà nước được chú trọng.

Cải cách tài chính công có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công.

Quan tâm, chú trọng triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Khó khăn, hạn chế

Ngoài các kết quả đạt được, công tác CCHC của tỉnh còn có những khó khăn, vướng mắc nhất định, như: Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực gặp nhiều khó khăn vướng mắc về trang thiết bị, nguồn nhân lực. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng dịch vụ công Quốc gia vẫn còn thấp so với tổng số hồ sơ giải quyết, do phần lớn người dân chưa có thói quen sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mà thường xuyên đến trực tiếp trụ sở cơ quan nhà nước để được giải quyết TTHC,...

3. Nguyên nhân

Tuyên Quang là tỉnh miền núi nên kinh phí dành cho các hoạt động về cải cách hành chính còn hạn chế nên triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

Một số bộ, ngành chưa ban hành Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm chuyên ngành, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức để làm căn cứ thực hiện.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của một số bộ, ngành thường xuyên chậm, bị lỗi, nghẽn mạng,... gây khó khăn cho việc thực hiện của công chức, viên chức trong việc xử lý hồ sơ, hỗ trợ công dân nộp hồ sơ trực tuyến.

Kỹ năng, điều kiện, khả năng sử dụng Internet, điện thoại thông minh của người dân còn hạn chế, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, gây khó khăn cho việc tiếp cận, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên môi trường điện tử.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76-NQ/CP của Chính phủ về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Tổ chức họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Tuyên Quang, trong đó công bố Chỉ số cải cách chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và đề ra các giải pháp nâng cao chỉ số PCI, Par Index, Sipas, Papi năm 2023 và các năm tiếp theo.

3. Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

4. Công bố, công khai kịp thời các TTHC, danh mục TTHC, quy trình nội bộ, liên thông của TTHC theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, Nghị định 61/2018/NĐ-CP và các văn bản hiện hành có liên quan.

5. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo Thông tư hướng dẫn của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

6. Rà soát, điều chỉnh vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tổ chức thi tuyển công chức, viên chức và tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức vào làm công chức; tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã vào làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định; sơ kết Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2022, xây dựng Đề án tiếp tục thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2023-2025.

7. Tiếp tục thực hiện đề án văn hóa công vụ; tổ chức kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 29/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

8. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính gắn với lộ trình thực hiện tinh giản biên chế trên cơ sở đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ, Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 22/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Quyết liệt triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác chuyển đổi số và Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

10. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò và ý nghĩa của công tác cải cách hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nội vụ; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch UBND tỉnh; - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; - Sở Nội vụ; - Chánh VP, PCVP UBND tỉnh; - Lưu: VT, NC (P.Hà). | báo cáo |
|--|---------|

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn